

Bản án số: 43/2019/HSPT

Ngày: 05-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Đệ

Các Thẩm phán:

1/ Ông Triệu Quốc Hiếu

2/ Ông Nguyễn Hữu Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Thuận – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Minh Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2019/HSPT ngày 30/5/2019 đối với bị cáo Phạm Tấn P. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2019/HSST ngày 05/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện T.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Tấn P, sinh năm 1982, tại xã LH, huyện Giồng Trôm, tỉnh BT; Nơi cư trú: ấp 2, xã LH, huyện Giồng Trôm, tỉnh BT; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Tấn Ph và bà Mai Thị H; có vợ là Phan Kim C, có 01 người con sinh năm 2014;

Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác liên quan đến kháng cáo:*

Bị hại: Trần Văn P (chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Văn T, sinh năm 1963. Nơi cư trú: ấp 5, xã Phú Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 46 phút ngày 22/9/2018, bị cáo Phạm Tấn P điều khiển xe ô tô tải biển số 64C - 040.73 đi trên Đường tỉnh 908 theo hướng từ huyện Bình Tân ra Quốc lộ 1. Khi đến điểm giao nhau với đường Quốc lộ 1 tại Km 2049 + 250 thuộc địa phận ấp Phú An, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, do P không chú ý quan sát nhường đường nên va chạm với xe mô tô biển số 64E1 - 224.62 do anh Trần Văn P điều khiển đang đi trên đường Quốc lộ 1, theo hướng Vĩnh Long - Cần Thơ (đường ưu tiên).

Hậu quả: Anh Trần Văn P tử vong tại hiện trường; xe ô tô tải biển số 64C - 040.73 và xe mô tô biển số 64E1 - 224.62 bị hư hỏng.

Căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y: nguyên nhân tử vong của bị hại Trần Văn P do chấn thương sọ não.

Căn cứ vào hiện trường vụ tai nạn: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường thẳng, chiều rộng mặt đường 19,20 mét; chiều rộng một bên đường hướng Vĩnh Long - Cần Thơ là 9,60 mét, mặt đường bằng bê tông nhựa bằng phẳng, thông thoáng không có chướng ngại vật, đường đôi không có dây phân cách giữa, không có vạch kẻ phân làn đường, có biển báo hiệu, có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường; là điểm giao cắt để cho người và phương tiện khác qua lại; là nơi giao nhau giữa đường không ưu tiên với đường ưu tiên (Đường tỉnh 908 với Quốc lộ 1). Điểm va chạm giữa xe ô tô tải với xe mô tô là nằm trên Quốc lộ 1, đo vào lề đường hướng Vĩnh Long - Cần Thơ (hướng đi của xe mô tô biển số 64E1 - 224.62) là 4,55 mét.

Căn cứ vào biên bản kết luận lỗi: Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do Phạm Tấn P điều khiển xe ô tô tải biển số 64C - 040.73 đi từ đường không ưu tiên ra đường ưu tiên không chú ý quan sát nhường đường cho phương tiện khác đang lưu thông tới, đã vi phạm vào khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ năm 2008 nên có lỗi. Trần Văn P điều khiển phương tiện xe mô tô biển số 64E1 - 224.62 đi đúng phần đường quy định, không vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, nên không có lỗi.

Tại bản án sơ thẩm số: 11/2019/HSST ngày 05/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, đã xử phạt bị cáo Phạm Tấn P 09 tháng tù về tội: Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ, căn cứ vào điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260; khoản 3 Điều 54; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên hình phạt bổ sung, tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 16/4/2019, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, cha mẹ bị cáo lớn tuổi, con bị cáo còn nhỏ, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm đi làm kiếm tiền khắc phục hậu quả số tiền cấp dưỡng cho hai con của bị hại.

Kiểm sát viên nêu quan điểm giải quyết vụ án: phân tích hành vi phạm tội, nguyên nhân, hậu quả mà bị cáo đã gây ra; các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng mà cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Đồng thời đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Tấn P thừa nhận vào ngày 22/9/2018 vào lúc 00 giờ 46 phút, bị cáo điều khiển xe oto tải biển số 64C-040.73 đi trên đường tỉnh 908 theo hướng huyện Bình Tân ra Quốc lộ 1 đã va chạm với xe moto biển số 64E1 – 224.62 do anh Trần Văn P điều khiển. Hậu quả làm anh Trần Văn P tử vong tại hiện trường. Bị cáo Phạm Tấn P thừa nhận lỗi hoàn toàn là do bị cáo lái xe từ đường không ưu tiên ra đường ưu tiên không quan sát nhường đường cho phương tiện khác nên đã gây tai nạn cho bị hại. Phía bị hại Trần Văn P điều khiển xe đúng phần đường quy định nên không có lỗi.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo ở cơ quan điều tra, với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu thể hiện trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thống nhất với án sơ thẩm xử bị cáo mức án 09 tháng tù về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng với hành vi mà bị cáo đã gây ra cho bị hại. Ngày 16/4/2019 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha mẹ bị cáo lớn tuổi, con bị cáo còn nhỏ.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm nghiêm trọng đến quy định về tham gia giao thông đường bộ. Gây hậu quả nghiêm trọng làm cho bị hại tử vong tại hiện trường, để lại hai đứa con còn rất nhỏ (01 đứa chưa đầy 5 tuổi, 01 đứa chưa tròn 01 tuổi) đã mồ côi cha; gây mất mát đau thương cho gia đình bị hại không gì bù đắp được. Trong vụ án này, lỗi hoàn toàn là thuộc về bị cáo. Xét thấy

án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là không nặng so với hành vi mà bị cáo đã gây ra. Xét thấy bị cáo cần chấp hành một mức án tương xứng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội ăn năn, hối cải về sự mất mát vĩnh viễn mà bị cáo đã gây ra cho gia đình bị hại. Án sơ thẩm xử đã có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng ở điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Phía gia đình bị hại có làm đơn bãi nại cho bị cáo, tình tiết này cấp sơ thẩm cũng đã xét cùng các tình tiết khác, xử dưới khung hình phạt nên ở cấp phúc thẩm không xem xét lại. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới để tòa xem xét. Do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là phù hợp, nên chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Không nhận đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Tấn P. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 11/2019/HSST ngày 05/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Tuyên bị cáo Phạm Tấn P, phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Căn cứ điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260; khoản 3 Điều 54; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Tấn P: 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2/ Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phạm Tấn P phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TA+ VKSNDCC: 2;
- TANDTC: 1;
- VKSND TVL: 1;
- TA+Chi cục THA HTB: 2;
- SỞ TƯ PHÁP: 1,
- PHÒNG HS CAVL: 1;
- Ủy ban nhân dân xã LH: 1;
- Bị cáo: 1;
- Phòng KTNV và THA: 1;
- Lưu hồ sơ vụ án: 4.

Nguyễn Hoàng Đệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Quốc Hiếu

Nguyễn Hữu Tuấn

Nguyễn Hoàng Đệ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

-TA+ VKSNDCC: 2;

-VKSND TC: 1;

-VKSND TVL: 1;
-TA+Chi cục THA H.Trà Ôn: 3;
-SỞ TƯ PHÁP: 1,
-PHÒNG HS CAVL: 1;
-Ủy ban nhân dân xã An Phú Tân: 1;
-TTG+BC: 2;
-Phòng KTNV và THA: 1;
- TNV: 1;
-Lưu hồ sơ vụ án: 4.

Nguyễn Văn Hòa